SỐ THỨ 1462 — NGÀY THỨ TƯ 1er FEVRIER 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m,065 de large.

Une seule insertion.	0$30 le c/m
Par contrat annuel	
Par centimètre et par insertion.	0$15 le c/m
Réclame dans la 1re page.	2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales.	1$50 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants.

Mois.	Trois mois.	Six mois.	Un an.
Bắc-kỳ.	3$00	5$00	9$00
Cao-miên, Ai-lao, Kouang-tchéou-wan.	»	8$00	15$00
Các nước ngoài.	8$00	15$00	»
Các công-sở làm tháng.	3$00	5$50	10$00
Ba tháng.	3$00	5$50	10$00
Một tháng.	1$50	3$00	6$00
	0$75	1$50	3$00
	0$30	0$60	1$25
	0$15	0$30	0$60
	0$05	0$10	0$20

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoï

F.-H. SCHNEIDER, Fondateur
NGUYỄN-VĂN-VĨNH, Directeur gérant

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE n° 180

Lần này là lần đầu mộ thái ở Đông-Pháp

để mở-mang những công-cuộc ích lợi cho Đông-pháp

Cuộc công-thái sáu triệu đồng

Đến ngày 1er Mars này thì chính-phủ sẽ khởi sự nhận tiền về khoản công-thái sáu triệu đồng để làm nốt đường hỏa-xa Vinh-Đông-hà.

Lần này là lần đầu, chính-phủ Đông-pháp mộ thái tại xứ Đông-pháp để mở mang những công cuộc ích lợi cho Đông-pháp vậy. Từ xưa đến nay, mỗi khi chính-phủ Đông-pháp định làm những công cuộc gì lớn lao, chi phí tốn kém, thì toàn thì phải mộ thái ở Thượng-quốc cả, mà phải có chính-phủ Thượng-quốc bảo lĩnh cho. Lần này mới thật là lần đầu chính-phủ Đông-pháp được phép mộ một cuộc công-thái, mà bao nhiêu trách-nhiệm, Đông-pháp tự đứng-đương lấy cả. Xem như vậy thì biết chính-phủ Thượng-quốc đã có lòng tin cậy ở cái thế-lực tài-chính của chính-phủ Đông-pháp ta vậy. Đông pháp ta sở dĩ bước được tới-gần được như thế này, thực là nhờ ở các nhà cầm quyền-chính ở đây đã tỏn bao công-phu lắm đấy. Chắc quốc-dân ta cũng còn nhớ những lời của quan nguyên Toàn-quyền *Albert Sarraut* hiện nay làm chức Thượng-thư bộ Thuộc-địa, từng đã bao lần cổ võ cho ta tại Thượng-quốc. Nào ngài tán dương cái thế-lực tài-chính của bản xứ, nào ngài ngợi khen cái tấm lòng trung-nghĩa của nhân dân, rồi ngài lại xướng lên cái chủ nghĩa tự trị về đường chính-trị, mong cho cõi Đông-pháp trở nên là một quốc-gia có cơ sở ở cõi Viễn-đông này, trên thì chính-phủ được tự ý mà xếp đặt việc chính-trị, dưới thì các nghị-viện kiểm soát các việc ích chung, chứ cõi thuộc-địa Đông-pháp này, nước Pháp đã bảo hộ cho ngót một thế kỷ nay, không phải để cho chính phủ Thượng quốc đặt từng bước, bảo từng điều nữa. Kể đến quan Toàn-quyền Long sang trọng nhậm xứ này, cũng vẫn nói một nền chính-trị ấy. Từ ngày ngài mới đảo nhậm, ngài đã hết sức bênh vực cho cái nền tiền-tệ của Đông-pháp khỏi mất quyền tự-lập, rồi ngài đặt thêm những nghị-viện mới, mở rộng những nghị-viện cũ. Nay ngài lại xin được chính-phủ Thượng-quốc cho phép đặt ra cuộc công-thái này để lấy tiền mà làm những công cuộc ích lợi cho ta.

Cuộc công-thái này thực là một việc thí-nghiệm về cái chính sách ly-tài mới, mà cái cuộc thí-nghiệm lần này lại rất có quan-hệ cho cuộc tương-lai của ta.

Ôi! đã gọi là một quốc gia, thì tất những việc công-ích công lợi, lý-tài, phải có đủ thế-lực mà trù liệu lấy, nhân dân phải có đủ công-tâm mà sẵn sóc vào. Dân ta vốn là một nước cổ đã có mấy nghìn năm, mà lại được nhờ ơn chính-phủ Đại pháp khai hóa ngót nửa thế-kỷ nay, ai lại không sẵn lòng hoan nghênh cuộc công-thái này, trước là để có tiền mà làm những việc ích lợi cho ta, sau là chứng minh cho Thượng-quốc biết rằng ở cõi Đông-pháp này, nền kinh tế rất là chắc chắn, các dân đăng thực sẵn mối sống-tàm, rõ hiển nhiên là có đủ tư cách mà tự trù liệu lấy mọi việc của mình, chứ không phải còn là một thuộc-địa mới mẻ non nớt, việc gì cũng đều phải ngưỡng-vọng vào chính-phủ Thượng-quốc như xưa đâu.

Huống hồ, cuộc công-thái này, quan Toàn-quyền lại đặt ra điều lệ rất lợi cho kẻ có tiền cho vay. Mỗi phiếu bỏ ra có năm mươi đồng, may ra thì được hàng nghìn, hàng vạn, chẳng may ra cũng được lợi một gấp đôi: tiền cho vay lần này đã được lãi gấp lên như thế, mà giá-trị cái phiếu quốc-trái lần này lại có về đặc biệt hơn: cầm cái sẽ quốc-trái cũng không khác gì cầm tiền thật trong tay, nếu chưa trông sớm hàng nghìn hàng vạn, mà muốn tiêu tiền ngay cũng được. Hiện chính-phủ đã thương lượng với nhà Đông-pháp Hối ly Ngân hàng để sau ai có đem cầm cũng vay được tám thành (80 o/o) mà cho vay như thế, mỗi tháng chỉ lấy lãi có nửa phần mà thôi. Chính-phủ lại đặt ra ngân thị ở trong Ngân-hàng để mua bán đổi chác những phiếu quốc-trái, ai cần tiền muốn bán cũng được ngay; như thế thì phỏng còn cuộc công-thái nào được lợi bằng không? Thực là một cuộc công-thái vừa lợi cho mình vừa lợi cho nước vậy.

Vậy nào hỡi các nhà công-dân muốn chứng minh cho Thượng-quốc biết cái thế-lực tài chính của cõi Đông-pháp mình, muốn tỏ cho người ngoài biết người Việt-Nam này cũng biết nhiệt-thành sẽ việc công-ích công lợi, nào hỡi các nhà có tiền muốn đánh số một cách chắc-chắn và có lợi lãi hơn, đó là thì được nhiều, chẳng đã ra thì được it, nhưng sắp tiền ra, đã đến ngày 1er Mars này mua cho nhiều phiếu quốc-trái.

B. Q.

Một sự đáng mừng cho tiền đồ Nam-Việt

Tự lâu nay, đi đến chỗ nào cũng thấy người mình bàn đến một việc sẽ có ảnh-hưởng hay cho cuộc tương-lai nước Việt-Nam nhà. Việc ấy là việc gì, quan-trọng đến thế nào, mà đến nỗi nhất bạn quốc dân đều lưu làm đến vậy? Đó chính là cuộc xuất dương của đức Kim-thượng ta nay mai sẽ ngự du sang Pháp, nhân dịp có cuộc đấu xảo ở thành Marseille đó. Từ khi có tin Chính-phủ Dân-quốc điện sang mời đức Khải-định hoàng đế sang dự cuộc đấu xảo Marseille năm 1922 này, và từ khi được tin đức Hoàng thượng đã nhận lời mời ấy, thì người mình trong lòng hoan hỉ, hình như sắp sửa được mục-kích một việc vui mừng trọng thế vậy. Phải, quốc-dân ta hoan nghênh cái tin đó thật là phải lắm, vì cuộc xuất dương của đức Kim-thượng nay mai, sau này sẽ có lắm kết quả hay cho cuộc tương-lai nước nhà về đủ mọi đường, vừa về đường kinh-tế, vừa về đường chính-trị nữa.

Trước khi xét về cái phương diện ích-lợi của cuộc xuất dương này, ta tưởng nên nói qua về cái mục-đích của cuộc xuất-dương ấy để người nào chưa biết khỏi hiểu nhầm chăng! Cứ xem trong sử-ký thì từ xưa đến giờ nước Nam mình chưa có một vị hoàng-đế nào xuất-dương du-lịch ngoại-quốc cả, cho nên nay có cái tin lấy thì tất cũng có nhiều người cho làm một chuyện lạ-lùng! Song xưa kia các hoàng-đế nước ta không có vị nào đi ra khỏi nước là vì vì thời-đại ấy nước Nam chỉ giao-thiệp với mấy nước ở xung quanh mà thôi, là nước Trung-hoa, nước Xiêm, nước Ai-lao, nước Chiêm-thành, nước Cao-miên, vân vân... Kể trong mấy nước có giao-thiệp với ta đó, thì trừ nước Trung-hoa ra ta coi là thượng-quốc, là thiên-triều, còn mấy nước kia thì thường phải thần phục triều công ta. Đã là nước thần phục ta thì vua nước ta có việc chi chỉ-sai sứ đến cũng xong. Còn như nước Trung-hoa ta coi là thiên-triều, theo lễ thì vua ta phải sang cầu và dâng công lễ vật, song vì đường sá khó khăn và vì nhiều lẽ khác, nên không khi nào vua ta chịu sang tận Bắc-kinh để triều kiến Trung-hoa hoàng đế, chỉ sai quan mang công lễ sang thôi. Cũng có một đôi phen hoàng-đế Trung hoa hạ chỉ đòi vua ta sang chầu, song lần nào vua ta cũng tìm phương thoái-thác, không chịu tuân lời. Thoái thác như thế, nước Tàu cũng có khi phải chịu, mà có khi không chịu thì lại sinh ra việc chiến-tranh, như hồi vua nhà Nguyễn đối vua ta sang chầu không được mà có sự quân Mông-cổ tràn vào bờ cõi, phải có một tay đại-anh-hùng là đức Trần-hưng-Đạo ra tay trừ khử mới yên. Tóm lại, phần vì lẽ chính-trị, phần vì lẽ đường sá khó khăn, việc thông-hành không được tiện lợi, mà từ xưa đến giờ nước Nam nhà không có một vị hoàng-đế nào xuất dương đi du-lịch nước ngoài cả. Cũng vì lẽ ấy mà cuộc xuất dương của Hoàng-thượng nay mai, đối với người các nước là một việc thường, mà đối với người nước mình thì là một điều bất-ngờ. Đối với người các nước là một việc thường là vì ngày nay bốn bể giao thông, năm châu liên-lạc, không những người các nước đi lại giao thiệp với nhau là việc hàng ngày, mà những bậc vương-tôn chúa-tể nước nầy sang chơi nước khác, ta cũng vẫn thường nghe nói đến. Nào vua Anh sang chơi Pháp, nào vua Bỉ sang thăm Anh, nào thái-tử Nhật đi chơi khắp Âu-châu, nào thái-tử Anh đi thăm các thuộc-địa, vân vân. Những cuộc du-lịch của các bực Vương tôn Chúa-tể ấy rất là hữu ích cho việc kinh-tế cho việc chính trị và cho tình thân-ái của các nước với nhau. Nay đức Kim-thượng ta mà nhận lời sang du-lịch Pháp quốc, trước là để cử cuộc đấu xảo thành Marseille, là một cuộc đấu xảo mà Đông-pháp, nhất là Việt-Nam ta, có dự một phần khá trọng, sau là để tỏ tình thân ái cùng bụng biết ơn đối với nước Pháp là nước phù-cường đã ra công hết sức khai hóa cho nước nhà trong bấy lâu nay. Đức Kim thượng lại nhân dịp ấy đi thăm những chốn chiến-trường ở nước Pháp là những nơi có thấm giọt máu đào của con cái nước Việt-Nam trong cuộc chiến tranh vừa rồi, đã lìa nước lìa nhà đem thân hiến cho Pháp-quốc để bảo thủ văn-minh cùng công-lý của loài người. Hoàng thượng lại cũng nhân dịp đó đến kỷ niệm đài tử-sĩ Việt-Nam ở Nogent-Sur-Marne để cho vong linh những kẻ anh-hùng nghĩa-sĩ đã quyên thân ở chốn sa-trường cách quê-hương nghìn dặm kia được chiêm ngưỡng long-nhan, được thỏa nỗi tưởng nhớ đến, thật là vinh hạnh vô cùng! Ôi! lòng nhớ ơn đến kẻ liều thân vì nước, đến kẻ lấy máu đào mà trả nợ non sông thật là cho đáo vậy! Chắc các hồn tử-sĩ ở nơi xa xôi viễn-thiệp kia, cũng rõ thấu như thế mà đang cùng nhau sửa soạn để nghênh tiếp long nhan!

Mục-đích cuộc xuất dương của Hoàng-thượng nay mai là thế, còn kết quả sau này sẽ có những gì, ta thử bàn xem.

(*Còn nữa*).

B. G.

LỄ ĐỘI CHỒ Ở

Kẻ nào đang mang bệnh hiểm nghèo, thì chỉ ở nước nào quốc gia chữa được, nhưng lại tiếc nhà thì phải ra ngoài mà chữa bệnh, nhưng lại tiếc nhà thì phải về nhà mà chữa, vì phải chữa bệnh thì phải tốn kém, nhưng tốn kém thì phải có tiền, nhưng có tiền thì phải vay nước khác.

Đó là thí-dụ người ta thường nói về cái nguyên nhân sự buộc phải nợ nần.

ÂU CHÂU ĐIỆN TỈN

HAVAS

Paris, ngày 27 Janvier 1922

Tướng-quân Bailly

Tướng-quân Bailly từ thế.

Nhà thực-nghiệp ngân-hàng

Thứ-đến nghị-viện đã bàn đến bản dự-thảo về việc nhà Thực-nghiệp ngân-hàng cho phép chánh-phủ điều đình với nước Trung-hoa để đúng cái số tiền thưởng Quyền-phí về việc ấy.

M. Guernier, là dự-thẩm ủy-viên nói rằng số thu nhập của sở Thương-chánh Trung-hoa sẽ dùng để nộp vào khoản tiền ấy. M. Poincaré nói rằng hiện không có bản giao ước bí mật nào về khoản tiền ấy cả. Khi nào nghị viện ưng chuẩn bản dự-thảo, thì chánh-phủ sẽ điều đình về việc ấy. Công cuộc điều đình kết quả thế nào sau sẽ đệ trình nghị-viện, và nghị-viện sẽ ưng chuẩn các bản giao-ước của hai chánh-phủ ký với nhau.

M. Sokanowsky dự-thẩm ủy-viên của hội-đồng tài-chánh có bàn với nghị-viện rằng nay có thể lập một hội liên hiệp ngân hàng để ủy cho việc thu lấy số bồi thường Quyền phí, và mở lấy một trái khoản độ 350 triệu. Cứ như ý công thì số tiền ấy nên dùng để hoàn lại các trái-chủ của nhà ngân-hàng. Thứ-đến nghị-viện ưng chuẩn bản dự-thảo về việc cứu viện nhà Trung-hoa thực nghiệp ngân-hàng.

VÔ TUYẾN ĐIỆN

Bordeaux, ngày 31 Janvier 1922.

Cuộc hội-nghị của ba quan thượng thư ngoại vụ

Các quan sứ thần nước Ý và nước Anh đã đến xin chánh-phủ Đại-pháp hoãn cuộc hội-nghị của ba quan thượng-thư ngoại-vụ lại mấy ngày nữa để cho hai chánh-phủ ấy xét kỹ những ý-kiến bày tỏ trong các án-văn của các chánh-phủ trao đổi với nhau bấy nay. Hiện bản án-văn nói về ý-kiến của Đại pháp đã gửi đến Paris, đến Rome và đến Londres ngày hôm thứ tư. Chánh-phủ nước Ý chưa bày tỏ ý kiến ra làm sao cả.

Lời khởi nghị của nước Đức tại hội-đồng Bồi-thường

Hội-đồng Bồi-thường đã hội-nghị sáng hôm thứ hai để xét những lời khởi-nghị của chánh-phủ Đức đã đệ trình hội-đồng theo như lời Đông-minh đã định trong khi hội-nghị tại Londres. Lời khởi-nghị ấy có hai phần: Một phần nói về các việc chi-trong đã chiếu đồn lại nền tài-chính của nước Đức, và một cái chương-trình hợp khoản bồi-thường bằng tiền tệ và bằng sản-vật trong năm 1922. Hội-đồng Bồi-thường đã chuyển đệ các án văn ấy đến các chánh-phủ Đông-minh để tỏ cho chánh-phủ ấy hoặc là tự định quyết lấy, hoặc là lại giao cho hội-đồng Bồi-thường quyết nghị giùm. Nhưng xét trong các lời khởi-nghị của Đức, thì có hai điều bất tiện như sau này: 1° Nay tại đệ ra những điều lệ tạm thời thế nào các điều lệ nhất định. 2° Vẫn chưa giải được một điều nghi ngờ như sau này: Hoặc là nước Pháp không có thể tiêu thụ được tất cả các hàng hóa của Đức nộp cho nước Pháp. Hoặc là nước Đức lại phải ra nhiều cây bạc nữa, mà lại gây nên cái cuộc khủng hoảng nữa chăng. Trong hai tác ấy thì xét ra ra làm sao? Như vậy thì cái chương-trình của Đức ngày nay không những là một cái chương-trình tạm thời, mà có lẽ lại không có thể ưng thuận được nữa kia.

Từ sĩ về đạo binh miền Đông-dương

Năm trăm cái áo quan dụng bằng nỉ những thứ hàng và bộ binh từ trên thuộc về đạo binh miền Đông-dương chở đến Marseille, Hiện nhà máy sẽ ấy còn đặt tạm trong cái kho của công-ty Hàng-hải.

Việc tuyển-cử Đức giáo-hoàng mới

Các báo-quán nói rằng các giáo-chủ sẽ hội nghị ngày hôm nay để bầu cử Đức Giáo-hoàng mới; nhưng chắc các lễ khai mạc sẽ gia hạn lại thì để cho các nhà ấy-hầu ngoại-quốc tới kịp.

Tòa Thẩm-phán liệt-quốc

Tòa Thẩm-phán liệt-quốc sẽ hội-nghị ở La Haye (Ha-lan) ngày hôm thứ hai để thiết tòa ấy thứ nhất.

Việc nước Hoa-kỳ

Bộ Giám-quốc nước Hoa-kỳ đã nàng bỏ rằng lời nhà báo *Morning Post* đăng rằng quan Giám-quốc Harding không tiếp quan đại-sứ Đại-pháp là mới tin bịa đặt ra. Các nhà quyền-binh nước Hoa-kỳ bỏ cáo rằng mỗi khi quan đại-sứ nước Pháp là M. Jusserand muốn vào yết quan Giám-quốc hay quan thủ-tướng thì các ngài cũng quan sứ-thần ngay. Trong khi quan đại-sứ Jusserand giữ việc ở Hoa-kỳ, thì chánh phủ Hoa-kỳ rất là ưu-mến.

Viên phóng-sự của nhà báo *Times* có nói rằng quan Giám-quốc Harding chưa định quyết về việc cử đại-biểu đến hội-đồng Gênes.

Hội-đồng nông-phố nước Hoa-kỳ có xin chánh phủ nước Hoa-kỳ tự-lực cho Âu-châu trong việc khôi phục lại nền kinh-tế.

Mới nhà chớp bóng Kinckerbocker ở Washington vì tuyết rơi xuống nặng quá mà đổ, số người bị hại tính là là một trăm mười một người cả thảy.

Quốc trái Đại pháp : 3 o/o, 56,40. — 4 o/o, 1918 64,25. — 5 o/o, 80,20. — 5 o/o, 1920 92,75. — 6 o/o, 1920 94.

VẤN UYÊN

Xuân-hứng

Kia đã xuân rồi có phải a?
Ta mừng ta lại chắc cho ta.
Nước non còn đó người còn trẻ?
Sắt lắc như đây tuổi chửa già.
Mặt chén tình sau, gay bóng nguyệt,
Bốn bề bát ngát, ngất mái hoa.
Ai oi! I sai lũy ngày niên thiếu,
Thấm thoắt thoi đưa mấy chốc mà...

Mừng bạn mà hông

Mừng chị năm nay chị lấy chồng,
Lấy chồng có lẽ mất phòng không?
Ở hay, độ nọ còn răng trắng,
Mà đến ngày nay đã má hồng.

I. Tự-thảo

Tôi ngồi tôi nghĩ gồm thâng tôi,
Mặc nhợt chưa cay đã vội rồi.
Cái kỷ tang bồng chưa thỏa nợ!
Cái tình tri kỷ vẫn còn trời!
Chợ trưa mỏi gối cho rằng nhỡ,
Nhà một chuyến tay đã lại hôi.
Tóc bạc rằng long rồi mới biết,
Ngày mai thêm thoắt lại đưa thoi.

II. Đi đám

Trời tối nhà ta ở mải đâu?
Càng trông càng khuất mấy ngàn dâu.
Đường về lối cũ đường ma lối,
Chiến ở tử vong ở cảnh lão.
Một nước lộ phen con sống sót!
Chôn gửi nghe sống tiếng chuông sầu!
Thấy ai người cũng ai mà hơn hỡi,
Mất, lướt qua người một bước đau!

III. Khen cây cảnh một chậu

Sao đời khen ai cũng một người,
Khiến người qua lại lòng lại ngờ.
Việc qua chẳng chắc đâu nên lời cả,
Điều mới phàng hầu nước cuống hoa.
Non-nước ngàn năm còn đó mãi,
Tri-âm nhiều dặm cũng không ta.
Mong sao cái cỏ tình xưa lại,
Sâu đất khen ai cũng một người.

Vị Thủy : Lương-quí-Chung.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

THẾ GIỚI TÂN VĂN

Y-thuật ngoại khoa cổ nhất trong thế giới

Nhiều thứ thủ thuật về môn y-học ngoại khoa, ta thường tưởng là mới phát-minh từ cận-đại đây, mà kỳ-thực loài người đời xưa lác-đác có lịch sử cũng đã biết dùng. Gần đây nhóm các nhà học khảo cổ phát quật những chỗ vẫn-minh phát-tích ở Ấn-độ, Mặc-tây-kha và Bi-lỗ, mới biết giống người đó đời xưa cũng đã phát-minh ra được nhiều thứ thủ-thuật về môn y-học ngoại-khoa lắm; như phép cưa xương đầu và phép bó xương đều khởi thủy từ giống người ấy cả.

Ở Bi-lỗ tìm thấy những đồ bằng đá để nén người và những cây gậy đầu bít đồng để đâm người lại có nhiều bộ xương đầu trong có nhiều chỗ tổn thương mà có vết hàn chắn lại; xét kỹ cái cách chữa trị đại để lấy hẳn những miếng xương đã dập ra hay là cắt bỏ chỗ xương đã gãy, khiến cho xương tiện lại mà khỏi; đó dùng lác thấy giờ chưa được tinh-tế, dao cắt xương và cưa cưa xương toàn bằng đồng hay bằng đá cả.

Nhà khảo cứu quân-đội viễn-chinh bên Âu-châu đi đến Ba-lợi-phi á khảo sát, góp được cả thảy 1200 bộ xương đầu, trong đó có nhiều bộ xương đầu xét còn thấy vết cưa vết cắt; lúc bấy giờ người Âu-độ có dùng một thứ thuốc tê gọi là coca, giống như chất nha-phiến, dùng vào việc cưa cắt cũng bớt được khổ thống nhiều.

Gần đây, ở Mặc tây-kha có đào thấy một bộ xương dân-bà thấy trên tảng sọ có một vết thương rất lớn, có một miếng xương đã cưa mà liền lại.

Coi thế thì biết y-thuật ngoại khoa phát-minh cũng đã lâu lắm vậy.

Chuyện kỳ khôi

Tân cựu « dở-dang »

Nhà nhàm hôm ba mươi Tết, ông Tân thấy ông Cựu ôm một chồng phở, lên miệng nói rằng :

Hì ! Cái đời bây giờ vẫn mình, còn đốt pháo !

Ông Cựu đáp : Tết nhất chỉ có thế. Ông cha bao con ai cũng đốt pháo, trẻ một mình tôi sao được ?

Sáng sớm ngày mồng một, ông Cựu đến mừng tuổi ông Tân.

Ông Tân rót cốc lic-cơ mời uống.

Ông Cựu từ-nan :

Hừ ! Cái đời bây giờ chắc đâu vẫn mình đã uống lic-cơ.

Ông Tân đáp :

Tết nhất sắp như thế. Anh em bè bạn lâm người uống lic-cơ, tôi cũng học đòi đua đã may thành tệ.

Rồi ông nói luôn: ngoài cơ sơi cho cốc lic-cơ nay... Tôi bảo chau nó đi mua pháo.

Long keng tiếng cốc xăng-tê chọi trong nhà, thì đi-đạch, tiếng pháo Long-châu-nổ ran ngoài cửa.

Hai cốc rượu bỏ rẻ hai hào, một bánh pháo bỏ rẻ hai hào. Gặt gù hai ông lấy làm tương đắc bảo nhau rằng :

— Thôi từ giờ đôi ta cứ gọi nhau là « Dở-dang » để kỷ niệm lấy ngày Tết....

Ừ, mà lấy cái nghĩa Tân Cựu dở dang cũng có phần đúng thực.

Tô mỡ Anh Hai

THÀNH PHỐ HANOI

Sổ bảo-cử năm 1922

Chiếu theo nghị định quan Toàn-quyền ngày 12 Janvier 1922 những bảng biển thêm tên vào và bớt bỏ tên đi về sổ bảo-cử năm 1921 thì đã yết tại tòa Đốc-lý ngày 25 Janvier.

Vậy quan Đốc-lý thành-phố Hanoi có nhời bá-cáo cho những người có quyền dự bảo ấy biết rằng nên thân hành đến mà xem cho cẩn thận và nhân tiện ngắt lại nhắc cho biết rằng hạn để đơn xin thêm tên vào và bỏ tên đi ấy chỉ nhận đến 12 giờ đêm hôm 10 Février 1922 là cùng.

Hanoi, ngày 25 Janvier 1922

Quan Đốc-lý
ký tên : MOURROUX.

VIỆC HANOI

Tin tàu. — Tàu *Cap Arcona* mang thư sang Pháp, đến ngày 10 Février, ở Haiphong sẽ chạy.

Thư tin ở Hà-nội sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe hỏa 20 giờ 7 phút tối mồng 9 Février.

Tàu *Amiral Pouly* ở Saigon, sẽ chạy ra Haiphong ngày 2 Février 1922 hồi 6 giờ.

Lễ cầu-hồn Đức Giáo-Hoàng Benoit XV. — Sáng hôm nay, tại nhà thờ chính đã làm lễ Mỗ cầu cho Đức Giáo-Hoàng Benoit xv. Lễ rất trọng-thể.

Ngay từ sáng hôm qua, tại nhà thờ chính, về mặt *trước*, đã treo những bức màn thâm rất lớn, bức treo chính giữa, thì ở trên thêu một con su-tử, ý chỉ Đức Giáo-Hoàng là vua khắp Giáo-hữu Hoàn cầu ; thứ đến thêu một vị sao Mai, ý chỉ về đạo *Catholica* dưới cùng đến thêu một cái mô-nơ tô ra rằng : vì như chiếc tàu thủy, thì Đức Giáo-Hoàng tức là cái tay lái để chỉ-nẻo đưa đường cho chiếc tàu vậy. Trong nhà thờ thì cách trần-thiết lại càng long-trọng lắm, thật chưa mấy khi đã có. Từ trên ban Thánh cho đến suốt gian chính-trung, nào đèn điện, nào bạch-lạp thắp sáng chung ; trước ban Thánh trông ra chính giữa dựng một cái mô bằng vải thêm chung quanh thắp rất nhiều đèn, trông có vẻ rất sầu thảm mà nghiêm trang ; ngay ở nơi giảng-đàn, treo một bức chân dung đức Giáo-hoàng Benoit, khiến cho khắp mọi người đến dự lễ cung-chiêm chân-dung ngài, thì lại ngao ngán thương xót, nhớ lại cái công-đức ngài đối với bản đạo, đối với nhân loại to tát biết là dường nào !

6 giờ sáng thì làm lễ cho bổn đạo Annam. Gần 6 giờ tại nhà thờ đã thấy kéo chuông điếu tang hồi lâu. Các bổn-đạo Annam trong các hội đến dự lễ khắp mặt. Lễ này thì có cố-gia Ân làm chánh-tế, cụ Thượng, cụ Thinh làm phó-tế và hai ông giả bổn chức phụ-tế, cố Hương (P. Dépaulis) coi về việc hát ; hội Nam-thanh và học-trò trường Cổ điển hát chầu, trong bọn điển hát chầu, thì có cậu Ng-v-Tông học-trò trường Cao-đẳng hát giỏi nhất. Đáng 7 giờ thì lễ xong. Trong khi làm lễ mọi việc sắp đặt đều được thanh thỏa cả, duy chỉ tiếc rằng các quan viên hàng xứ đến dự lễ chẳng là vì bối rối, nên không kịp mặc áo lệ-phục như mọi lần khác, song cũng đến đông đủ cả, không thiếu mặt nào.

8 giờ thì làm lễ cho bổn đạo Tây, nghi-tiết cũng như lễ trước. Các bổn đạo Tây đến dự lễ, cũng đông lắm. Lễ này thì chánh tế là ông Giám-phó (M. Bigollet) phó-tế là cố Hành (P. Vibert) phụ tế thì có cụ Lương, cụ Nghiêm và cụ Thinh coi sóc việc đàn cò Annam kiêm cả việc hát nữa ; học trò Tây, Nam trường Cổ điển hát chầu. Bắt đầu làm lễ đúng 8 giờ, đến 9 giờ thì xong lễ.

Cả hai lễ cho bổn đạo Tây, Nam, người đến dự lễ đông lắm, đông chật kháp nhà thờ. Lúc làm lễ, thì đức Giáo phó chúng các cố các cụ, các thầy đều mặc lễ-phục rất nghi-vệ; lễ cầu nguyện trước ban Thánh xong thì quay ra làm lễ Mỗ đức Giáo-Hoàng Benoit. Trong khi làm lễ, nào là tiếng cầu kinh, nào là cung đàn sầu thảm, giọng hát bi thương, cảnh-tượng trong nhà thờ, rất là ủ sầu thảm-đạm, khiến mọi người dự lễ thấy đều phải động lòng tiếc nhớ một đứng Cha chung của Giáo-hữu khắp Thế-giới.

Hữu Thiện N. B. C. lai cảo.

Quan Cố-vấn tòa Thượng-thẩm — Vừa có điện tin ở Pháp sang báo rằng quan cố vấn Sasiao tòa Thượng-thẩm Hanoi về nghỉ đã tạ thế tại qui-quốc.

Ngạch tư Pháp. — Điện báo *Havas* ngày 28 Janvier có thông tin rằng các quan ngạch Tư-pháp có tên sau nầy được bổ sang Đông-pháp

Tại tòa Án Hanoi : M. Coppin.

Tại tòa Án Saigon MM. Pignol, Mantovani, Audrin.

Trường Kỹ-nghệ Hanoi. — Những đồ của học sinh trường Kỹ-nghệ Hanoi ở đường Jauréguiberry để gửi sang đấu xảo Marseille như đồ gỗ, đồ đồng, đồ vẽ, v. v. hiện đã xếp đặt xong cả rồi. Chiều mai, hồi 1 giờ rưỡi thì quan Toàn-quyền sẽ đến xem những công việc của học-trò đã làm từ mấy tháng nay, quan Toàn-quyền xem xong thì trường sẽ mở cho công chúng vào xem trong hai ngày là thứ sáu thứ bảy, rồi mới đóng hòm gửi sang Pháp. Vậy các nhà lưu tâm đến công việc của trường ấy, thì từ chiều mai trở đi nên đến xem làm.

Nhà nữ-lao-anh-hùng. — Ai muốn xem tiểu thuyết *Nhà nữ-lao-anh-hùng* thì xin xem ở trang thứ 11.

Việc quan Chưởng-lý Vacher bị nạn. — Trong số ngày hôm qua, bản báo đã nói qua về việc quan Chưởng-lý Vacher bị bạn ô-tô, nay lại được tin rõ về sự rủi ro ấy như sau này :

Nguyên sớm hôm mồng 2 tết, hồi 6 giờ sáng, ngài cùng với lệnh lang đi ô tô lên Thái-nguyên để đi săn. Ngài đã bạn với quan công sứ Fournier tỉnh Thái-nguyên đến chỗ khỏi cửa Đa-phúc thì hai bánh sau gặp nhau. Nhưng chưa đến chỗ ấy thì đèn ô tô tắt mất, lại gặp phải chỗ đường cong mà trơn vì trời mưa luôn trong mấy hôm, bởi vậy ô-tô lăn xuống vệ đường bốn bánh quay ngược lên. M. Alexis Vacher là lệnh-lang bẩn ra ngoài xe thì không việc gì, chạy lại nâng quan Chưởng lý dậy thì thấy ngài nằm sóng xuợt, xương mũ áo trầy vào, và ở dưới ở trên bị thương nặng. Quan chưởng-lý bấy giờ gần mê, chỉ nói được một câu khát nước, rồi bất tỉnh nhân sự. Người vận mày xe cũng bất ra một nơi mà liệt mất một bên chân. Quan đốc Đa-phúc được tin liền đến cứu, nhưng không về đến Đa phúc thì ngài đã mất rồi. Quan công sứ Thái-nguyên đợi mãi ở chỗ hẹn không thấy xe lên thì đi xuống, đến nơi được tin mới rầu rĩ làm sao! Ở Đa-phúc liền điện về Hanoi và đi các nơi. Tòa án Hanoi được tin mấy liền cho xe khác lên đón, chừng 3 giờ chiều thì về đến dinh ngài ở đường Carnot. Như bẩn báo đã nói hôm qua, đám cất rất trọng thể. Các quan đại-biểu và các qui quan đều đi đưa hết. Các quan ngạch Tư-pháp, các viên lục sự, các ông luật-sư đều vận áo dài cả. Các quan tòa thì mũ có buộc băng đen để tang. Khi tới nghĩa-địa thì quan phó chưởng-lý Bourayne quan chánh thứ nhất Delprat Thượng-thẩm viện ; quan Tư-pháp viện tổng-trưởng Habert, ông luật sư Bona đều đọc bài tiếu-tang.

Xuân thủ đàm ân. — Nhân dịp xuân thủ, các quan sai nầy được thăng hàm :

Thăng chánh nhị phẩm. — M. Nghĩu-lịch, tuần phủ hạng nhất tỉnh Sơn-tây.

Thăng thị lang (3.1) — M. Lê-văn-Thức, tuần-phủ hạng nhì tỉnh Thái-nguyên ; Ng-năng Quốc tuần phủ hạng nhì tỉnh Hưng-yên.

Thăng quang lộc tự thiếu khanh M. Quách-Cao nguyên án sát Hòa-bình.

Bản quán có lời mừng các ngài.

Ngày giỗ trận. — Hôm nay là ngày giỗ trận ở Đông-đa ấp Thái-hà. Cứ như đêm qua mưa thế, thì trưởng chúng các bộ nam thanh nữ tú Hà thành ta đã toan giện trời, vì không được thưởn-thưa mà đi nghênh đón chùa Đống-quang xem giỗ trận. Nhưng ý chừng giới cũng thương tình, nên hôm nay tạnh ngớt, bởi vậy người đi giỗ trận năm nay cũng rất đông chuyến xe điện nào cũng chật ních. Thật là người lại xem người mà lũng chi giỗ trận năm nay cũng chẳng khác chi mọi năm vậy.

Chánh-phủ mua đất tư. — Quan Toàn-quyền đã ký nghị-định cho phép mua mấy khu đất ở Hanoi của công-ty Thổ-trạch (Société foncière) để làm công-thổ. Diện tích các khu ấy trên chừng 305 933 thước vuông và giá hết là một triệu, 49 vạn, 9 nghìn, 73 *francs*, 66 *centimes*.

Ai tin. — Bản quán được tin buồn rằng : bà cụ Tá Gia thụy là thân-mẫu ông Bát Tân và ông Nguyễn-văn-Hợi Tư vấn nghị-viện Bắc kỳ, đã tạ thế ngày hôm qua tại nhà cụ ở phố Phúc-kiến. Năm nay cụ hưởng thọ 84 tuổi. Hồi 10 giờ sáng hôm nay đã cất đám cụ về an-táng tại cánh đồng làng Gia-thụy thuộc tỉnh Bắc-ninh. Tang-lễ theo lối cũ, nhưng trông có vẻ nghiêm trang. Người đi đưa đông lắm, câu đối và trướng rất nhiều. Nhà cụ được « ngũ đại đồng đường » ho nên châu chắt cuốn khăn vàng, kể hàng ba bốn mươi người, như thế tưởng cũng là hoàn phúc. Cụ ông khi xưa lại là một nhà mô-phạm đại-gia, cho nên các môn sinh đi đưa cũng đông

Bản-quán có lời kính viếng cụ và chia buồn cùng quí-quyến.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển. . . . . 0$80
Tiền cước mỗi quyển. . . 0 . 12
Ai ở xa, xin viết thư về cho ông BÙI-XUÂN-THÀNG
61-63 Rue du Coton, Hanoi.

Thăng-thưởng trong ngạch Công-chính. — Ngày 22 Janvier quan Toàn-quyền đã ký nghị-định thăng-thưởng trong ngạch Công-chính như sau này :

Thăng tham-tá hạng-nhất

MM. Lê-văn Hòa, Đặng-đình-Trị, Nguyễn-gia-Minh.

Thăng tham-tá hạng nhì

MM. Trương-đăng-Thu, Đinh-doãn-Sạc, Ng-tấn-Hợi, Hoàng-đình-Cống, Huỳnh-thanh-Chân, Nguyễn-đình-An, Đỗ khắc-Toản, Bùi-trường Long.

Thăng tham-tá hạng ba

MM. Phạm-văn-Quang, Trịnh văn-Mân, Dương-Tiếp, Đào-trọng-Kim, Ng-v-Biên, Ng-gia-Mưu, Trần-v-Dược, Võ-trọng-Hợp, Đặng-đích-Trân, Phạm-duy-Hoy, Lý-v-Can, Trần-v-Thơm, Ng Luận, Ng-v-Chân.

Trong số ngày mai, bản-quán sẽ đăng danh-sách các hàng thư-ký được thăng chức.

Lời cảm ơn. — Tôi xin có lời thành tạ các ông các bà đã có lòng tử tế lưu gởi giấy chia buồn, hoặc cho đồ phúng, hoặc đi đưa đám nội-nhân tôi ngày 28 tháng 12 ta vừa rồi. Vậy lòng qui-báu ấy, chúng tôi xin minh-khắc.

TRƯƠNG-BÁ-TRU
Và gia quyến đẳng đồng bái tạ

Du học tại Pháp. — M. Lê-hưng-Long là thầy thuốc lớp sự mới bổ thị nay được đặc cách sang đi học tại viện Pasteur thành Paris.

Cái giải thưởng những người nhận *francs* mà quan y-học giáo sư Tuffier treo độ trước trong khi ngài qua Hanoi thì nay về tay M. Long.

Bản quán có lời mừng M. Lê-hưng-Long đã được cái danh-dự ấy.

Truy tặng. — M. Lưu ngọc Quang hàn lâm viện tu soạn nguyên huấn đạo Trực ninh (Nam-định) mới mất thì nay được truy tặng Hàn-lâm viện trước-tác.

Nghỉ phép. — M. Lê-quang-Huy, thừa phái hạng nhất phủ Yên-thế (Bắc-giang) được phép nghỉ 29 ngày.

Lưỡng tượng hoán sai. — M. Ng ngọc-Liên, trí phái hạng nhất phủ Nghĩa-hưng (Nam-định) và M. Hà-huy-Thanh trí-phủ hạng nhì phủ Ninh giang (Hải-dương) được phép đổi lẫn cho nhau.

Thuyên chuyển. — M. Hoàng đức Lương, thừa phái hạng ba ở Tuyên-quang đổi đi thừa phái huyện Hoành-bồ (Hà-đông) thay M. Ng-đình-Chi mới mất.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tết năm nay. — Haiphong ta đối với mấy ngày tết năm nay xem ra có bề trịnh-trọng vui vẻ hơn mọi năm. Mà đặc sắc hơn nữa là phần nhiều bà con mình đã biết ăn tết thường xuân chỉ có từ lúc sang canh cho hết ngày mồng một ; còn từ ngày mồng hai trở đi thì người khơi nhợt đâu, có người đã bắt tay vào việc, có nhà hàng đã mở cửa. Như thế mới xứng đáng làm dân một thành-phố thực nghiệp.

Trong ba ngày tết, ngày tối hôm ba mươi, trời sớm mai mưa suốt sáng, khiến bao người có quần áo đẹp để lộ ấn không tiện dịp xênh xang, nhưng mà không, suốt ngày mồng một, mồng hai được tạnh ráo cả ngày, tha hồ cho thỉ tử giai nhân đẹp đôi ze ngựa. Sang đến ngày mồng ba, lại có mưa, đường lối lội lắm bẩn thỉu quá thể.

Sự mưa lội này, cứ như nhời các cụ ở các vùng thôn quê nói thì rất có lợi con nhà nông tang lắm, vậy bà con thị tính mình hà lại vì sự chơi xuân vô ích mà oán hận ông xanh hay sao ? Nên mừng, mừng năm nay phong đăng hòa cốc thì mọi sự mới sẽ được như ý vậy.

Bị nạn ô-tô. — Sáng hôm 30 tết, M. Henry là cơ-sư tàu thủy ở Haiphong đi ô tô lên Hanoi, cầm máy lấy, hồi 10 giờ gần đến cầu Haiphong thì xe bị lăn xuống sông, mà đề lên

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

Quyển thứ **21**
TRUYỆN
Ba người ngự-lâm pháo-thủ

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch nôm
đã in xong bản tại bản-quán

Mỗi quyển 32 trang giá..... **0 $ 15**

Cước gửi :

1 hoặc 2 quyển gửi không		0.06 p. 0.08
3 — 6 —	—	0.06 p. 0.10
7 — 9 —	—	0.06 p. 0.15

Quyển thứ 22 sắp ra

N 14

TRÀ-HOA-NỮ

(La Dame aux Camélias)

Trước-giả : ALEXANDRE DUMAS FILS

Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

Tôi không dám hỏi nhà rồi tối lăng đi ngay. Cái sự mơ màng đó, — mà sự đó thật là một sự mơ màng, — cứ lẩn khuất trong trí khôn tôi, như một sự mơ-màng tôi đã hằng được thấy ; thế rồi tôi cứ cố tìm cho thấy người đàn bà trắng mà đẹp như tiên nga ấy. Vài hôm sau, nhân ngày đại-diễn tại rạp Hài-nhạc *Opéra-comique*, tôi đến đó xem. Người tôi trông thấy trước tiên trong một phòng riêng ngay bên sân-khấu, chính là *Các-nương*. Người niên-thiếu cùng đi với tôi cũng nhận được nàng, vì nhìn nhau đã, rồi mới nói với tôi :

— Anh hãy nhìn người con gái xinh đẹp kia kìa.

Lúc đó *Các-nương* chiếm ống nhòm đến chỗ chàng tôi ngồi, nàng nhận ra bạn tôi, thì mỉm cười mà vẫy gọi. Bạn tôi mới nói với tôi :

— Để tôi ra chào nàng một tiếng, tôi xin về chỗ tôi sau ngay.

Tôi lẽ nói bật ra :

— Anh phải sang sướng thật !

— Làm sao mà sung-sướng ?

— Vì được đến thăm vị mỹ-nhân kia.

— Có dễ anh nấy đâm mê chắc ?

Tôi đỏ mặt tía tai mà rằng :

— Không, tôi không hiểu tôi muốn vậy làm gì, nhưng thật tôi muốn làm quen với nàng.

— Đi với tôi, tôi xin giới-thiệu anh.

— Anh hãy xin phép nàng đi đã.

— A ! Trời ơi ! Với nàng can chi mà phải lôi thôi cho thêm chuyện. Anh cứ đi với tôi

Bạn tôi nói vậy, làm cho lòng tôi bối rối. Tôi chỉ lo tôi sẽ biết chắc rằng *Các-nương* không đáng để cho tôi cảm-động vì nàng. Tôi còn nhớ trong một bộ sách của *Alphonse Karr* tiên-sinh, nhan đề là « *Ans Rauchens* », tiên-sinh kể chuyện một người thanh niên, có một buổi tối, theo gót một người đàn bà, người đàn bà ấy đáp tới nỗi chàng mới thoạt trông thấy đã đem lòng say đắm. Được hôn cái tay người đàn bà ấy, thì chàng sẽ thấy trong mình có sức, có chí, có can-đảm mà mưu đồ, mà đoạt-thâu, mà thi-thành được mọi sự. Chàng không dám nhìn đến cả cái cổ chuyện-điện, nàng vén áo cho khỏi thước-tha dưới đất mà để lộ ra. Trong lúc chàng ta đang nghĩ vơ nghĩ vẩn, ngỡ được người đàn-bà ấy là kỳ-vật của mình thì mưu tính những gì, thì người đàn bà ấy đứng chân ngay đầu phố, mới chàng quá bộ vào chơi . . . Chàng ta liền quay mặt, đi sang bên kia đường rồi buồn rầu mà trở về nhà.

Tối hôm sau, tôi cứ nhủ thầm rằng tối đây, tôi đã muốn đưa đón vì người đàn-bà nầy, tôi lại lo sự rằng nàng sẽ chiều lòng tôi sớm quá, sẽ vội cho tôi chút ái-tình mà lòng tôi muốn phải chịu lâu năm chờ đợi, phải hao tổn công phu mới được hưởng chút thơm rơi. Ấy cái giống ta My chúng ta như thế cả ! Mà may thay sự tưởng tượng còn biết nhường thay sự thực-hành, tôi lo sự rằng nàng sẽ chiều lòng tôi sớm quá, sẽ vội cho tôi chút ái-tình mà lòng tôi muốn phải chịu lâu năm chờ đợi, phải hao tổn công phu mới được hưởng chút thơm rơi. Ấy cái giống ta Dẫu có kể nói với tôi ; Tối nay anh được người đàn bà ấy, rồi mai anh phải chết, tôi cũng thuận ngay. Thế mà nếu bọ nói với tôi : Anh bỏ ra đây một chục *lô-y*, anh sẽ được làm tình-nhân của người ấy, thì tôi đâm quyết rằng tôi từ chối, và tôi khóc, như một đứa trẻ con thức dậy, thấy mất cả những đồ-chơi của mình tưởng thấy trong lúc ngủ-mê. Tuy vậy tôi cũng muốn biết nàng ; đó là một cách, — mà đề chỉ có một cách ấy, — để hiểu rõ ra xem tôi muốn làm quen với nàng mà được việc gì. Vậy nếu tôi nói với bạn tôi rằng ý tôi muốn cho phép bạn tôi giới thiệu đi ; rồi tôi cứ đi vơ vẩn phía ngoài ; từ lúc ấy tôi cứ nghĩ đến rằng nàng sẽ tiếp tôi, mà không biết dưới cặp thu ba lóng-lánh lòng này liệu có khỏi rụt rè e lệ hay chăng ! Tôi định trước và chắp nối những lời cảm tế tôi sắp nói với nàng. Ôi ! Thế mới biết ái-tình là một trò trẻ khắc khe làm thật !

Một lát nữa bạn tôi trên gác xuống, nói với tôi rằng :

— Nàng chờ tt.

Tôi hỏi :

— Nàng ngồi cọ một mình thôi chờ ?

— Có một người đàn bà nữa.

— Không có đàn ông chờ ?

— Không.

— Nào đi.

Bạn tôi đi thẳng ra cửa rạp hát. Tôi hỏi :

— Sao lại đi lối ấy ?

— Tạ đi mua lối ấy]

Nàng bảo tôi mua. Hai anh em giắt nhau vào một hàng kẹo gần Nhạc-quán. Tôi muốn mua cả cửa hàng, tôi đang nhìn xem nên mua những gì cho đẩy bao kẹo, thì bạn tôi gọi :

— Một lạng mười nhe.

— Biết nàng có ưa thứ ấy chăng ?

— Nàng không ăn thứ kẹo gì khác bao giờ ; điều ấy tôi cũng biết.

Khi ở hàng kẹo ra, bạn tôi nói với tôi rằng :

— À ! Anh có biết tôi sắp gặp dịp thiện ánh cho một người đàn bà thế nào chăng ? Anh đừng cho là một bà công tước phu nhân đẩy, đó chỉ là một tay kỹ nữ, một tay kỹ nữ thượng hạng đó thôi, anh ạ. Vậy anh không phải cần nệ gì cả, anh nghĩ đến cái gì thì cứ việc mà tuôn ra.

— Được, được.

Tối sẽ nói vậy, rồi tôi đi theo bạn, tôi nghĩ bụng rằng tôi sắp chứa được cái tình độc của tôi. Khi tôi vào trong phòng riêng của *Các-nương* thì nàng đang cười khanh khách. Tôi lại muốn nàng buồn. Bạn tôi giới thiệu tôi, *Các-nương* sẽ gật đầu chào, rồi hỏi :

— Còn kẹo của tôi đâu ?

— Đây.

Nàng cầm lấy bao kẹo mà nhìn tôi, tôi nhìn xuống đất thẹn đỏ mặt. Nàng ghé vào tai người ngồi cạnh nói nhỏ mấy câu, rồi cả hai người cùng cười ồ lên. Chẳng hẳn đó là cười tôi, tôi lại càng thêm lúng túng. Thời bấy giờ tôi có một ả nhân tình, nhà cũng thường thường bậc trung, người rất đa-tình đa-cảm ; những thế nàng viết cho tôi có giọng u sầu, làm cho tôi thường phải tức cười. Tôi phải cái đau đớn này, tôi mới hiểu rằng tôi đã làm cho nàng chịu làm nỗi đắng cay ; trong khoảng năm phút đồng-hồ, tôi thương yêu nàng không sao nói xiết... Bạn tôi không muốn để cho tôi ngây-ngô thế mãi, nên mới nói rằng :

— *Các-nương* ơi, chớ thấy ông *Duy-pôn* đây không nói gì mà lấy làm lạ nhé ! Ai bảo làm cho người ta sắp đại cả người mà không tìm ra cầu nói !

— Em cứ tưởng, ông đây cũng đi với ông, là vì ông đến đây một mình sợ không được vui chăng.

Tôi mới nói rằng :

— Nếu có phải thế thì sao tôi lại còn nhờ anh *Ê nết* tôi xin phép cô mà dẫn tôi đến đây nữa.

— Ấy có lẽ chỉ là một cách để chiếm cái lúc khó-khăn lại đầy thôi.]

Ta đã quen biết những gái như nàng *Các-nương* này chưa được bao lâu, ta cũng biết được rằng bọn họ thích lấy những lời nói bóng nhảm nhí, mà chóng ghẹo những người họ mới gặp lần đầu. Đó hẳn là một cách trả thù của họ ; họ làm như vậy cho cam những lúc phải ngậm đắng nuốt cay mà chịu đã những người ngày nào họ không thấy, làm cho nhục tới. Vậy nên muốn trả lời họ, tức phải nói từng trải lí nhiều ; mà những chuyện thâm trọng lăng chơi, tôi đây chưa từng trải. *(Còn nữa).*



ĐỒNG-HỒ
MẠ VÀNG
BẢO HÀNH 20 NĂM
Máy kỳ mà tốt nhất hạng
15 chân kính
Giá. . . . . 11 $ 50
BÁN Ở HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert. — HANOI
2009

NHÀ BA MÙI

Số giây nói 328

Nhà ba mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng răng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thức xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mùi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch
220 Quản-lý, M. TẠ-DUY-MIÊN

BỞI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khí quản mà đã chữa thuốc không phải đường, hoặc là đã không chữa chác nào cả; này hỡi những người phải đau khí quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; này hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tôn. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau này không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt hao mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bào-chế MONTÈS số 54 *Paul-Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì thấy khỏe mạnh và bớt đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 15 f. 00

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1$50

Thuốc viên « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . . 4 f. 45
Sáu lọ. 24 50

Thuốc bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ . . . . 11 f. 50

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Một lọ . . . . 12 f. 00

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt dịch: như bệnh grippe bệnh cúm, về mùa này thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng: cách 3 giờ đồng-hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ủ người cho nóng đến thế thì trong 24 giờ là khỏi.

Bào-chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

trên người, mấy người nhà quê ở gần đó lại cứu, nhưng đến 3 giờ đồng hồ mới dịch được xe đi thì M. Henry đã bị bùn lấy làm ngạt mất hơi rồi, chiều hôm ấy đã đem xác về Haiphong và chiều mồng một thì cất đám.

PHÚ-THỌ

Đại-hiến thuyên chuyển. — Sang đầu năm mới, các qui-quan ở tòa Sứ cũng mới cả. Quan chánh Công-sứ Lévêque xin về Đại-pháp nghỉ, quan cai-trị Herbinet lên thay, quan phó Công-sứ Lotzer đi lĩnh chức Đại-lý Hưng-hóa, quan cai-trị de Conchy nguyên chánh tòa Nam án Thái-bình lên thay.

Bản quán có lời chúc quan Lévêque và qui phu-nhân thượng lộ bình an và mừng quan Lotzer đã được một cái địa-vị đích đáng.

Lại xin mừng quan chánh và quan phó Công sứ mới đã tới nơi.

Cuộc tiễn hành quan Công-sứ cũ và nghênh tiếp quan Công-sứ mới. — Nhân dịp quan Công-sứ Lévêque về nghỉ, quan dân tỉnh Phú-thọ, người Pháp người Việt hết thảy đều tỏ lòng luyến ái một cách rất cảm động.

Sáng chủ-nhật, hội nhà Xéc có làm tiệc *sâm-banh* tiễn ngài tại nhà hội, các qui quan ai nấy đều tỏ tình tiếc mến.

Buổi chiều khi 2 giờ các viên-chức các Công-sở Nhà-nước tại Phú-thọ và các thân-hào cùng các nhà Hoa thương có hội họp để tiễn chào ngài tại Vọng-cung, không có tiệc-trà mà cũng không có tiệc *sâm-banh*, vì kíp ngày quá không kịp tổ chức một cuộc tiễn hành trọng thể như ý sở nguyện của nhân-dân. Cũng có lẽ vì tính quan Công-sứ Lévêque giản dị quá mà cái lễ tiễn chào ngài bữa đó cũng rất là giản dị, nhưng giản dị mà có vẻ đậm đà thân mật lạ thường. Cuộc tiễn hành này nói tóm lại chỉ có mấy lời tỏ tình luyến ái mà khiến cho kẻ ở người đi phải cảm động vô cùng. Khi quan Công-sứ Lévêque tới nơi thì có quan Tuần, quan Án, quan Thương cùng các viên chức ra nghênh tiếp, rồi mời ngài ngồi ghế phía gian bên. Các viên-chức và thân hào có cử ông Phạm-huy-Lục là nghị-viên nói mấy lời kính chúc quan Công-sứ. Ông nói đại khái như sau này:

Bẩm quan lớn,

Tôi rất lấy làm hân hạnh được thay mặt các thân-hào và các viên chức các công sở Nhà nước tại tỉnh Phú-thọ này mà tỏ mấy lời kính mến trước khi quan-lớn đăng trình về nghỉ tại quí quốc.

Ý chúng tôi không phải là theo cái lối thường xưa nay — mà cái lối ấy ngày nay đã hầu thành lệ — là mỗi khi một ông quan trong tỉnh thuyên đi nơi khác, tất có mấy bài diễn-văn để ca tụng những đức tính này khác. Ý chúng tôi không phải thế. Chúng tôi được tin quan lớn ngày kia khởi hành thì không thể không tỏ bày mấy lời thành thực của nhân-dân đối với một vị chúa tỉnh mà ai nấy vẫn đều có lòng kính phục xưa nay.

Những sự nghiệp, những công đức của quan-lớn trong hơn hai năm nay tại tỉnh này thế nào thì cái sự kết quả nó đã rành rành ở trước mắt mọi người, chúng tôi tưởng không cần phải thuật lại sửa. Được một tháng nay, các viên chức các sở và các thân hào trong tỉnh nghe tin quan lớn sắp đi, ai nấy đều tiếc mến vô cùng, có nhiều nhà băn khoăn với chúng tôi, bàn nên làm giấy ái mộ để quan lớn cứ lưu nhậm tại đây, cứ tưởng rằng việc khứ lưu này là do lệnh Chính-phủ, cũng như những ngày đời xưa khi dân được ông quan thật lòng yêu dân mà chẳng may phải đổi đi nơi khác thì tự lòng dân rủ nhau ký đơn xin lưu lại. Đến khi ai nấy biết rõ sự li biệt này là do ý sở cầu của quan lớn là hơn hai năm nay, quan lớn vì quá chăm công việc mà quí thể không được khang cường nên cần phải về tĩnh dưỡng tại quí-quốc trong ít lâu, để nhờ cái khí hậu ôn-hòa bên quí quốc mà phục sức, thì bây giờ ai nấy mới thật đành lòng.

Quan lớn sở dĩ được dân kính mến như vậy, là tại quan lớn thật tình thương dân, quan lớn am hiểu ngôn ngữ của dân, phong tục của dân, chỉ những mong cho dân được mở mặt mà hưởng lấy cái văn minh của một cường quốc thứ nhất trong hoàn hải mà hơn hai năm nay quan lớn đã làm đại biểu tại tỉnh này.

Khi chúng tôi nói rằng quan lớn thật tình yêu dân, dân mến quan lớn, thì chúng tôi không sợ thẹn với lương tâm của chúng tôi, vì mấy lời đó không phải là những tiếng thường sáo vô vị, không phải là một bài diễn-văn nghĩ sẵn tự bao giờ.

Quan lớn được dân hâm-mộ như vậy là bởi cái lối chính sự của quan lớn rất giản dị, rất công bằng, cả đến những người cùng đinh hạ tốt cũng không ai phải oán thán được điều gì. Quan lớn đối với dân thật xứng là một vị dân chi phụ mẫu, như các vị dân chi phụ mẫu thuở xưa, khiến cho dân sợ mà kính, mến mà không khiếp, là vì cái phòng giấy quan công-sứ trong hai năm nay đã thành một nơi cửa mở rộng cho tất cả các hạng người, chẳng khác gì như một người trưởng tộc mỗi khi con em có việc gì oan ức, hoặc cần hỏi han điều gì thì có thể cứ thực tình mà giãi tỏ, không phải rụt rè e lệ, quên hẳn mình là một kẻ trị ư nhân vậy.

Quan lớn lấy tình mà đối với dân như thế, thì nhân lúc khứ lưu này, chúng tôi nỡ lại chẳng đem tấm lòng thành mà tỏ ân với quan lớn hay sao?

Quan lớn từ biệt tỉnh này, nhân dân quả tình tiếc mến thực, chắc quan lớn cũng một lòng tiếc mến như vậy, song nghĩ đến sự vui vẻ của quan lớn trong hơn một tháng nữa về đến chốn cố hương, thì tấm lòng tiếc nhớ của nhân dân cũng nguôi đi được đôi chút. Chắc rằng trong những giờ vui vầy tại quí quốc, quan lớn cũng luôn luôn nhớ đến cái tỉnh con con ở bờ sông Thao trên mạn trung-du Bắc-kỳ mà đã hai lần trong mấy năm trời quan lớn được dân quí mến.

Sau hết, xin kính chúc quan lớn cùng quí phu-nhân được thuận buồm xuôi gió về đến quí quốc được khỏe mạnh để hết hạn nghỉ lại sang giúp cho việc tương thân tương ái của hai nước Pháp Việt mỗi ngày được mặn mà thêm mãi thì chúng tôi lấy làm mừng lắm.

Chiều hôm sau là mồng 3 ta, hồi 5 giờ 30, quan Chánh sứ mới là M. Herbinet đã tới nơi. Ngoài biên ga có bày bàn độc và cắm cờ để nghênh tiếp quan Chánh-sứ. Các qui quan, các quan tỉnh các quan phủ huyện, các viên chức các sở nhà nước và các thân hào ra đón đông lắm.

Hồi 6 giờ các quan tỉnh và phủ, huyện, châu có đãi tiệc *sâm-banh* tiễn quan Chánh-sứ Lévêque cùng qui phu-nhân. Các qui quan và viên chức các sở đều đến dự cả. Quan Tuần-phủ tiếp đãi một cách rất trân trọng, và trước khi nâng cốc rượu mừng, ngài có đọc bài diễn văn sau này:

Bẩm quan Công-sứ Đại-thần
Trình bà đầm Lévêque và các bà, các quan.

Nay nhân dịp quan Chánh Công sứ về nghỉ ở bên Quí-quốc, tôi xin thay mặt cả quan dân trong tỉnh này đọc mấy lời kính tiễn, để tỏ chút tình luyến-ái.

Quan Công-sứ ngài cầm quyền cai trị trong 2 năm ở tỉnh này, là một nơi ngài đã từng lịch duyệt từ mười mấy năm về trước. Khi ấy ngài còn làm Quan võ đã tỏ ra một ông quan có tài dẹp giặc yên dân, bây giờ ngài làm quan văn, thì tỏ ra tài chính trị giúp dân khai hóa, thực ngài là một ông quan văn võ toàn tài.

Vì tỉnh này là nơi ngài đã lịch-duyệt nhiều ngày, ngài hiểu hết điều lợi điều hại của dân, mà ngài lại biết tiếng Việt-Nam, và biết chữ Hán tự nữa, cho nên từ khi ngài làm quan đầu tỉnh đến giờ, hết lòng thương dân và dạy dân. Ngài biết tỉnh này gò đất còn nhiều chỗ bỏ hoang, có thể làm giàu cho dân được, dân sự còn nhiều người ngu lỗ, rất nên khai hóa cho dân ngay, bởi thế không những là việc cầu cống đê đường, ngài hết sức sửa sang, để lợi cho việc làm ruộng; và ngài lại khuyên dân chọn những chỗ đất bỏ hoang, để giồng những thứ cây có lợi, mà đến việc khai hóa cho dân, thì ngài lại càng lưu tâm nhiều lắm.

Từ khi Ngài phó nhậm tỉnh này, khi ấy nhà nước chưa có nghị định cải lương phong tục, mà Ngài đã hạ lệnh cải lương, và ngài yết ra 10 điều, ấy phái viên đi diễn thuyết các làng, cho dân biết đường khai trí. Sức cả các huyện, chọn người về học nghề ở Hanoi, cho dân có việc làm ăn. Ngài lại còn chăm về việc mở trường dạy học, để cho dân đủ tri thức thông thường, nhiều khi thấy dân đến kiện tụng, thì Ngài khuyên bảo rằng, nên hòa mục với nhau làm ăn, đừng đến kêu phiền, để cho Ngài có thì giờ nghĩ cách khai hóa cho dân, mà đến bây giờ, Ngài sắp về nghỉ, Ngài hãy còn bảo các viên Phủ Huyện, xét bẩm về các điều lợi hại việc làm ruộng, để ngài làm sách để lại cho quan Công-sứ sau xem, thì thực là Ngài làm hết trách nhiệm nuôi dân và dạy dân, để mong cho dân được thịnh vượng. Đến như việc chính-trị, thì ngài biết nhiều điển lệ trong bản-xứ, cho nên ngài đối với quan-lại hạ thuộc, nói năng hòa nhã, như là ông quan lão thành ngày xưa; biết hết cả phong tục chốn dân-gian, cho nên Ngài đối với tổng Lý hạ dân, dạy bảo ôn tồn, chẳng khác một ông thầy hiền dạy trẻ ở trong sách Á-đông chúng tôi ngày trước, khen hai ông hiền nhân quân-tử một ông sáng suốt mọi việc, mà tính nóng nảy, thì ví như mặt trời mùa hạ, một ông sáng suốt mọi việc, mà tính ôn hòa, thì ví như mặt trời mùa đông. Nghĩa là mặt trời sáng láng, soi suốt muôn vật, và có ích cho loài người, nhưng mà mặt trời mùa hạ, thì làm cho người ta khiếp sợ, mà mặt trời mùa đông, thì làm cho người ta yêu mến. Nay chúng tôi xin bắt chước người đời xưa, mà ca tụng quan-lớn như là mặt trời mùa đông.

Ngài lại còn làm gương cần mẫn cho mọi người, một ngày có 12 giờ, có lẽ Ngài làm việc đến 16 giờ mà phàm những việc án-kiện và việc cai-trị, ngài lấy lòng công bằng chính-trực, mà xét xử thì những người tùng sự dưới quyền Ngài, ai là chẳng muốn theo gương tốt ấy. Ấy chỉ vì Ngài làm việc cần mẫn thái quá, mà đến nỗi mệt nhọc, phải xin về nghỉ. Quan dân nghe được tin ấy, đều muốn làm giấy ái-mộ, xin ngài lưu nhậm, nhưng sau dân biết rằng; là tự ngài xin nghỉ, không có thể lưu lại được, thì ai nấy đều tiếc nhớ vô cùng.

Những điều tôi kể ở trên này, không phải là những lời ca-tụng hão huyền về phần riêng quan dân tỉnh này mà thôi đâu, mà có lẽ cả Bắc-kỳ này ai ai cũng biết tiếng ngài. Ka như Báo *Trung bắc-tân-văn* số 1458, ngày 24 Janvier này, cũng khen ngài là một vị phúc-tinh, trong báo có nói rằng: « Được những tỉnh như quan Lévêque, thì lo gì tình Pháp-Việt thân-ái, chẳng mỗi ngày mật thiết thêm lên » Xem như thế thì quan dân được tin ngài về nghỉ ai là chẳng nhớ tiếc. Mong rằng sau này lại có một ngày kia, Ngài lại sang Bắc-kỳ, để quan dân tỉnh này, được nhắc lại cái tình quyến luyến ngày nay, thì thực lấy làm ao ước lắm.

Thưa các bà các quan, có lòng chiếu cố đến dự tiệc tiễn này, tôi xin thay mặt hàng tỉnh, mà cám ơn lắm, nay xin quan Công-sứ và qui phu-nhân nhận chén rượu tiễn này và xin các bà các quan cùng nâng chén rượu mà chúc quan Công-sứ, và qui phu-nhân Lévêque, thượng lộ bình yên, và hưởng cú khang thắng ở bên Quí quốc.

Quan Công-sứ đáp lại mấy lời bằng tiếng Annam, cám ơn quan Tuần và các quan đã tỏ tình luyến ái một cách trân trọng như vậy. Ngài vẫn biết quan Tuần Đặng là một ông quan hiền hậu và thành thực Bắc-đẩu bội-tinh là một cái huân-chương tối cao của nước Pháp mà quan Tuần vừa được thưởng ngày năm ngoái tức là cái tang chứng về đức hạnh của quan Tuần vậy. Sau hết ngài mong rằng các quan đối với quan Chánh mới trong mọi việc đều cần mẫn như là đối với ngài hơn hai năm nay.

Quan Công-sứ Herbinet cũng nói mấy lời, hứa sẽ noi theo một công cuộc như quan Lévêque.

Hồi 6 giờ rưỡi các qui quan ra về. Tối hôm ấy quan Tuần có làm tiệc thết các quan ta, các viên chức các sở và mấy ông thân hào trong tỉnh.

Chiều mồng 4 ta, chuyến xe-lửa thứ nhì, quan cai-trị Lévêque và qui-phu-nhân đã xuôi Hanoi. Quan Công-sứ Herbinet cũng xuôi chuyến ấy, chừng vài hôm nữa ngài mới lên nhận việc, các quan và thân hào ra ga tiễn đông lắm. Suốt trong địa-hạt hàng tỉnh ở ga nào cắm cờ và các tổng lý ra kính chào và tỏ tình tiếc mến.

Quan Công-sứ Herbinet ngày trước đã có tiếng là một quan võ có giá trị và một quan cai-trị tinh thông về khoa pháp-luật lắm. Xin có lời kính mừng ngài đã tới nơi.

PHỦ-LÝ

Hỉ tín. — Có tin rằng đến ngày mồng 8 tháng giêng này quan thượng-tá Trần-lưu-Thứ tỉnh Thái-bình sẽ làm lễ thành thân cho lệnh-lang, đẹp duyên với lệnh-ái quan Tuần Bùi, nguyên Tuần-phủ Sơn tây. Lễ thân nghinh sẽ làm tại nhà của quan Thượng ở phố Chân-cầm.

Nhân dịp vui vẻ này, xin có lời mừng cả hai họ và hai gã thiếu niên, đẹp duyên cầm sắt.

Trời khéo chiều lòng. — Ngày 29, 30, trời mưa gió lắm lội, ai cũng đã cầm chắc rằng, sang ngày mồng một có lẽ cũng vậy mà thôi. Thế mà không, bước sang ngày mồng một cho đến hết ngày mồng hai, trời quang mây tạnh, phố ráo đường khô, thật là thỏa lòng cho các bọn nữ tú nam thanh, mong mỏi ngày xuân để khoe quần diện áo. Từ nửa đêm ngày mồng hai, qua ngày mồng ba, mưa to suốt ngày, không lúc nào ngớt hạt, hình như trong những lúc ta đương mải miết về xuân này, ông xanh kia cũng nhớ đến những con nhà làm ruộng, đang khao khát hạt mưa xuân, để đỡ công gàu tát. Điền gia được vài trận mưa này, lấy làm mừng lắm, mừng là mừng về vụ chiêm này được phong đăng, chứ không phải chỉ mừng về thịt mỡ, rưa hành, câu đối đỏ; nước hoa, vòng xuyến, cát-xơ-mia!

VIỆC KINH-ĐÔ

Nghề tinh mình phải nhục — Sách có chữ: « Nhứt nghệ tinh, nhứt thân vinh » nghĩa là một nghề tinh thời mình vinh. Nay có người nghề đã tinh mà mình phải nhục là cớ làm sao?

Cậu kia nghề đàn rất tinh, nhứt là cây đàn nguyệt đàn tranh, cậu đàn hay lắm, tài đàn suốt đêm mà chẳng biết mệt, khiến cho người nghe thường phải si mê. Mấy lâu nay, cậu ở nhà bà nọ ở làng V. để dạy đàn tranh cho cô con gái bà. Cô ấy tánh chất thông minh, dung nhan kiều mị, tuổi vừa cài trâm đã tinh nghề thi họa, lại chuộng âm luật, tưởng tài sắc đáng muôn vàn. Cô học đàn, tuy chưa hay mà hòa khỏi lỗi nhịp, hiện đương chăm chỉ bậc « cung-thương ».

Một hôm vào khoảng mười giờ tối, thầy đàn nguyệt, trò đàn tranh, đang rỗi khúc nam-xuân nghe rất êm ái. Bỗng nhiên nghe tiếng xô cửa, một ông già bước vào, xem rõ chính là ông ngoại cô ấy, có đem theo ba bốn người gia nhơn đều có khí trượng dữ dội, vào hét nạt to lên rằng: « Thằng này người đâu? dám tự tiện vào nơi khuê các người để buông những dâm thanh my khúc, ý muốn làm nhớp cái gia phong trinh bạch của người à? Vả chăng ông chủ nhà này đi vắng, duy có mẹ già con dại quạnh quẽ đìu hiu, sao được cả gan làm những thói phi vi như thế? Nào đây đâu, đem trói nó lại » Miệng nói tay vác gậy quơ, những người gia nhơn vâng lệnh ông toan trói cậu, cậu đang kiếm lời chối cãi thời đã mấy gậy vào lưng rõ đau. May đâu vừa có bà chủ nhà liền ra nhận thật cậu ấy vốn là học-trò của phu-quân bà lại là một người có hạnh kiểm, có tài năng chớ chẳng phải là một bọn du thủ du thực như ai vậy. Bà muốn tập nghề phong nhã cho con bà, nên đã chọn người dạy lấy nghề hay, chẳng phải là như ai chác lấy tiếng dở dang bậy bạ. Ông nghe xong mấy lời, mới gác giận làm vui.

Người đẻ trứng. — Cách mấy hôm nay, người ta đồn rằng có một người đàn bà đẻ ra một chùm trứng; người thời bảo rằng đẻ ở nhà thương, có người lại nói đẻ tại nhà quê, hoặc nói đẻ rớt ở dọc đường v. v... Sự ấy vẫn là có thật, nhưng chỉ vì lời đồn bất nhứt đó thôi. — Số là cách vài hôm nay, có người đàn bà đến nhà bảo-sản ở nhà thương mà tự khai rằng có thai, nhưng xét thời nghe đàn bảo rằng chẳng phải là có thai mà lại là một bệnh đau ở trong tử-cung vậy. — Quả thật thế, trong mấy hôm về sau thời đẻ ra một bọc những hạt nhỏ bằng quả long-nhãn hoặc là nhỏ thua giống như một chùm trứng ba-ba vậy. Lạ thay! chẳng biết là bệnh gì mà lạ thế!

MỚI XUẤT BẢN

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI

CỦA
Ông NGUYỄN-ĐỖ MỤC dịch thuật
Dày 466 trang. — Giá bán 0$60 một quyển
Tiền cước gởi là 0$20
Vì quyển sách này nhiều trang, cho nên cân nặng
Bìa đẹp, chữ in rất rõ ràng, dầy bằng ba quyển
« ẤY AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG »
Bán tại bản-quán và các cửa hàng sách
Mua mau kẻo hết!

HOÁN-VĂN

Vẽ tranh, vẽ kiểu và vẽ truyền thần
73, Phố hàng Bông, Hanoi

MỚI VẼ XONG MẤY THỨ TRANH TAM-QUỐC RẤT ĐẸP

Mới có các thứ giá-gương mặt đá và giá gương vẽ sơn vào kính lối mới.

Bản hiệu có vẽ được nhiều thứ tranh thủy mạc và thuốc theo lối mới, trông rất đẹp và rất nhã, ông bà nào hoặc hiệu nào ở các tỉnh xa muốn mua buôn, xin viết thư về, bản-hiệu sẽ tính giá bán buôn.

Nay kính
Hoán-Văn hiệu
2065 *73, Phố hàng Bông, Hanoi*

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vắn tắt, hoặc tháu quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SẢN-NHIÊN 樂

Bán vé chục

Bản hội có bán vé chục các hạng mỗi một đồng bạc trừ được ba hào. Qui khách ông bà nào muốn dùng xin cứ lại những hiệu này mà mua:
ÍCH-KÝ, 58 phố hàng Giấy
HÒA-PHONG, 12 phố hàng Mã-mây
NGUYÊN-THỊNH, 48 phố hàng Gai

Ngày thứ tư (mồng năm tết)
TỨ LINH
Lạ lùng thay nàng Quỳnh-chân ở một mình với người bạn là chàng Tường Vân tuyệt sạch giá trong, mà tự nhiên có thai, vui nhất chỗ hoàng long xuống phủ Quỳnh-chân, có 5 sắc mây trông như thực.

Tối thứ tư (mồng năm tết)
LONG HỔ TRANH CẦU
Các bạn hát tình nguyện hết sức diễn tích này để khoe tài, vì tích này nhiều vai chính mà ý tứ vai trò khó cả.

Ngày thứ năm (mồng sáu tết)
TRÚNG KHÔI-NGUYÊN TAM SĨ TRÙNG DANH
Kể diễn ban ngày thì không có mấy tích hay bằng tích này.

Tối thứ năm (mồng sáu tết)
ĐỨC THÁNH THƯỢNG NGÀN
Tích này rất quái lạ! Hai vợ chồng và con con bạch-viên vì một mũi tên mà sau khi chết thành yêu, làm lắm sự kỳ dị. Lộng lẫy nhất cảnh rừng khi hai vị thánh giáng xuống trừ yêu quái, hiển hiện trông như thật.

CINÉMA PALACE

(*Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert*)

Tuần lễ từ thứ tư 1er đến thứ ba 7 Février 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc lớn trong thế giới

NGƯỜI BA MẶT
Trinh thám tiểu thuyết rất gian nan, của Arthur Bernède tiên-sinh soạn ra
Chia làm 12 hồi
Lần này chiếu hồi thứ mười

MỘT ÂM MƯU GIAN ÁC
Chia làm 2 đoạn

Tích « LA PARURE »
Bi kịch phân làm 5 đoạn
Trích ở vở bi kịch của ông G. de Maupassant Rất đẹp

Tuần lễ sau sẽ chiếu tích:
FAN-FAN
Trích ở trong « THIÊN PHƯƠNG DẠ ĐÀM »

Hiệu bán sách, giấy, bút, truyện, cùng các thứ dùng trong phòng giấy.

金 KIM-GIANG 江
74, rue Tiền-Tsin, 74 — Hanoi
(Cửa đông hàng Gà)

Các ngài ở xa, muốn dùng hoặc buôn, hiệu tôi sẽ xin tính giá phải chăng và gửi hàng theo lối giao ngân lĩnh hóa (contre remboursement)
2180

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ:

« Nhà Bán-thuốc Bá Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,
Ba. Montès,
54, Rue Paul Bert, HANOI.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

THƯƠNG GIỚI TÂN VĂN

Ngày 1er Février 1922

Giá bạc

Kho Nhà-nước 6f.55
Nhà Ngân-hàng 6.55

Tàu tới tàu đi

Tàu *Dalny* ở Bordeaux đã nhổ neo sang Đông-Pháp ngày 12 Janvier.

Tàu *André Lebon* ở Marseille đã nhổ sang Đông-Pháp ngày 16 Janvier.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu thì cần phải điều trị cho tới khi hết ra mủ. Khi đã hết ra mủ rồi, nhưng nếu xem nét kỹ lưỡng trong mỗi sáng thấy giọt khi đi tiểu tiện thì thấy có ra một thứ như đàm nhỏ và dài như sợi chỉ vậy. Ấy là một cái tang chứng còn phải điều-trị bằng thuốc *santal monal*, nếu không thì bệnh ở bàng-quang và ở thận không tài nào chuyển hết nọc được. Bệnh này nếu chưa tuyệt hết nọc mà đi cưới vợ thì chưa là một điều rất nguy hiểm cho đàn bà, vì bệnh rất chuyển sang người đàn bà làm cho sinh ra bệnh đau bụng ghê gớm rồi có thể làm mất đường sinh dục được.

Muốn chữa cho khỏi các bệnh ấy thì không còn gì bằng thuốc *santal monal* nữa. Thuốc này dùng theo cách hóa-học mà bào chế ra, chuyên trị về chữa bệnh lậu và làm cho khỏi lây sang các cơ quan khác nữa.

Không còn gì nguy hiểm cho bằng khi bị bệnh lậu mà ghen không tới dùng thuốc mà dùng những thuốc không có giá trị gì cả.

Khi nào có mủ thì nhất định dùng nguy thuốc *santal monal* mà dùng luôn cho đến khi tuyệt hết nọc bệnh.

Thuốc *santal monal* làm cho nước tiểu thành ra xanh rồi đỏ rồi, nào bàng-quang, nào quả thận và làm cho bệnh rất là chóng khỏi, vì thuốc này bào chế bằng những dược phẩm mạnh mẽ và hiệu nghiệm vô cùng.



Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả. 2855

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các người duyệt-báo rằng: phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes); chớ dùng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), từ thứ 01.40 (0$04) trở xuống; chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt-báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy sẽ kiệt-giả ủng hộ mua thì gửi tiền cho; hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. — Mua báo thì tính từ ngày hoặc mùng một tháng này tháng sau mới được. Trước hết ta cần phải biết sức mạnh quả cầu này thế nào và trọng lượng của chàng ta đây thế nào?

Lữ Bố-đăng nói:

— (4 người chàng ta cùng lên một quả cầu hay sao?

Hạ-lan-kỳ bác-sĩ nói:

— Không! Cứ như ý tôi thiên-nghĩ thì nên phải lần lượt mà xuống dần. Một người đã xuống mặt đất rồi thì đã biết sức quả cầu này có thể trọng cay được, rồi sau cứ thế mà lần lượt, nhau xuống. Còn như cách vận-dụng quả cầu ấy thế nào, tôi đã có thuật, cũng chẳng khó gì. Bây giờ tôi hãy tỏ cho các ông hiểu cách làm thế nào mà lên được quả cầu này, và sức mạnh của quả cầu này thế nào.

Ông ta vừa nói vừa lấy một cái vòng đã để lên trên quả cầu. Bốn bề xung quanh cái vòng ấy treo vô số dây. Những dây ấy từ trên quả cầu mà giũ xuống phía dưới, trông đài tua tủa.

Ông ta vừa lấy tay gõ mỗi dây, vừa nói:

— Tôi làm như thế này thì khi quả cầu lên cao, phía dưới dẫu có vật gì nặng đến đâu mà cái sức bị nặng của thân quả cầu ấy cũng vẫn đều nhau vậy.

Ông ta lại lấy một tảng đá lớn, để ở phía dưới quả cầu, rồi tìm các đầu dây mà buộc vào tảng đá. Sau lại lấy một cái thùng đất buộc lên trên tảng đá. Cái dây thừng ấy chúng tôi đem theo ở dưới chân núi đem lên. Khi trước chúng tôi nhờ cái dây thừng này mà trèo núi và truyền thư-từ cùng truyền các thứ đồ đạc. Cái dây thừng này dài hơn 10 trượng thân nhỏ mà dai tấm.

Hạ-lan-kỳ bác-sĩ nắm lấy dây thừng quay tít ba vòng, rồi ngành nhìn tôi mà cười và bảo rằng:

— Bây giờ tôi hãy thí-nghiệm cái quả cầu này.

Ông ta ung-dung thò tay vào tói, lấy một con dao nhỏ ra, cắt đứt cái đầu dây buộc ở dưới gốc cây kia. Quả cầu từ từ lên cao, *Hạ-lan-kỳ* bác-sĩ cũng theo lên. Chân ông ta đã tỉa mặt đất. Tôi kể những cách chúng tôi mạo hiểm từ xưa đến giờ, thật chưa thấy lần nào thảnh-thơi như lần này vậy.

Bấy giờ tôi vội vàng không kịp nghĩ ngợi, liền ôm lấy mình *Hạ-lan-kỳ* bác-sĩ thì thành ra tôi cũng theo lên. *Lỗ-sĩ-đăng* vội vàng nắm lấy chân tôi. Quả cầu lấy vẫn còn sức mạnh, cứ từ từ lên mãi. *Lỗ-sĩ-đăng* cũng treo lăng lẳng ở trên không.

Tôi nghĩ thầm: chỉ trong chớp mắt thì mấy người chúng tôi lẻ cao ngất từng mây khác nào như lấy một sợi dây dài căn mấy chiếc giỏi-lọc mà xách tôi-thôi ở trong không trời.

Khi nào quả cầu vỡ mà hơi phào ra thì chắc phải ngã một cái bằng trời giáng. May sao quả cầu dẫn có sức mạnh mà sợi dây nhỏ lấy không đủ đương cái trọng-lượng của 3 người. Lên chưa khỏi một trượng thì bỗng nghe đánh « bịch » một tiếng, dây đứt người ngã, cùng nhau nằm lăn ở trên mặt đất.

May mà không ai bị trọng-thương cả, lại đất-dịu nhau dậy, ngửa trông trên không, thấy một quả cầu sắc trắng, dưới treo tảng đá đen, đang vùn vụt bay lên vào đám mây xanh, phẳng biết đi phương nào mất.

Hạ-lan-kỳ bác-sĩ vỗ tay reo rầm lên mà rằng:

— Hay biết đường nào! tôi làm xong được cái máy, thật là một việc rất đắc-ý trong đời tôi vậy. Các ông cứ to ngỏi, chỉ trong một tuần-lễ nữa, tôi sẽ làm được một quả cầu khác có phần rất hơn quả cầu này. Bấy giờ chúng ta sẽ đánh đu mà xuống, rồi kéo nhau về.

Chúng tôi thấy quả cầu ấy đã có công-hiệu, đều lấy lời *Hạ-lan-kỳ* bác-sĩ nói làm có thể trông cậy được, chỉ có *Sa-mạch-lợi* bác-sĩ thì không cho làm phải, nhưng cũng chẳng nói câu gì, lại càng nhăn trở về lều ngồi.

Bỗng thấy chàng thiếu-niên là con ông cụ già làm quản trưởng bọn Hùng-nhân kia đến tìm tôi. Chàng thiếu-niên này khi trước đã hẹn rồi tới rằng: « Rồi sẽ giáp, cho được một lối xuống » thế mà tự bấy đến nay, vẫn chưa thấy gì. Lần này chàng đến tất là có ý gì chăng.

Chàng thiếu-niên này mỗi khi đến, vẫn thích chơi với tôi, tôi không hiểu là cớ làm sao. Hoặc vì trong bọn 4 người chúng tôi, chỉ có tôi là trẻ tuổi hơn cả, tuổi chàng cũng xuýt xoát nhau với tuổi tôi, cho nên có lòng tương-thân chăng.

Chàng thiếu-niên, trông thấy tôi, liền trao cho tôi một miếng vỏ cây, rồi lại giơ tay trỏ các cây tuyết, Nét mặt rất nghiêm trang. Lại đặt hai ngón tay lên trên môi, lộ ra vẻ này nên phải bí-mật, chớ tiết lộ cho ai biết chuyện. Chàng làm như thế, rồi lại lẹt đẹt rảo bước đi ngay.

Tôi đem miếng vỏ cây ấy ghé vào ánh lên sáng mà mở ra xem thì thấy sắc trắng và mềm, hình như lớp giấy, rộng độ bọn một thước. Trên có những nét vẽ bằng than, dài ngắn không đều nhau. Thoạt nhìn tưởng chừng như bài đàn vậy.

Tôi ngạc-nhiên mà rằng:

— Ô hay! cái gì thế này? Chàng thiếu-niên kia cho ta cái này, xem ý chàng lấy làm trịnh trọng lắm, chắc rằng có sự quan hệ chi đây, nhưng không hiểu ra cớ làm sao!

Sa-mạch-lợi bác-sĩ nói một cách nhạt-nhẽo mà rằng:

— Chàng thiếu niên kia người rồi, không có việc gì thì đưa rồn chàng ta để làm trò cười, chứ còn ý nghĩa chi nữa.

Hạ-lan-kỳ bác-sĩ nói:

— Xem những nét vẽ này thì thế cong queo, hoặc-giả là lối chữ chăng.

Lỗ-sĩ-đăng đang ngồi ngành mặt đi, quay đầu lại nhìn miếng vỏ cây mà bảo rằng:

— Đây chắc là một lối chữ đàng để nói làm gì!

Ông ta dẫn giật lấy xem, ngẫm-nghĩa hồi lâu, rồi reo to lên một tiếng mà rằng:

— Cầm ta đúc thưởng-đế, tôi được rồi! Ông bọn trẻ tuổi ơi! Ta nói ông nghe: « Tôi có sự quan-hệ » câu nói ấy quả thật. Ông hãy giơ nhìn xem những nét vẽ trong miếng vỏ cây này sẽ thấy đều được bao nhiêu nét?

Tôi lấy tay đếm, rồi đáp rằng:

— Cả thảy 18 nét.

(Còn nữa).

OMEGA
CÓ BÁN TẠI:
GRANDS MAGASINS REUNIS
Hỏi mối giá của Bản-hiệu. 2074

Đeo trông thực đẹp
bằng vàng nếp thực tốt trong
Nhẫn có thích giấu NHẪN THỰC
Bản Hiệu xin lần đơn (garantie)
hễ khi không đúng giá lại bớt
theo thời giá không thiệt.
Gia đẹp, mới, cái
nặng 1 đồng cân . . . 0$ 50
— 2 — . . . 0 90
— 3 — . . . 1 30
— 4 — . . . 1 80
— 5 — . . . 2 20
Những giá này là kể cả tiền công, muốn thiếm lên thì thêm ở sau. Quí khách có chiếu cố đến xin cứ gửi mandat về chi trong hồm xin xong rồi gửi lập tức.
TONG TUNG TAI
49 Hàng Ngang 49
HANOI.
Nhớ giải rõ ràng (adresse).

SOCIETE ASIATIQUE D'IMPORT ET D'EXPORT
54 bis, Rue Jules Ferry, à Haiphong
CÓ BÁN: Nỉ, đồ len, rượu vang, rượu sâm banh, rượu cốt nhắc, các thứ đồ hộp, vân vân.
Ai muốn hỏi gì, hãy lấy số cần dùng gửi thư cho chúng tôi sẽ gửi ngay các mẫu hàng đi. 2076

SOCIETE DES PHOSPHATES DU TONKIN
183, Avenue Paul Doumer à Haiphong
PHOSPHATE PHOSPHATE
XUYNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột vun lên, giống như vôi tôi. Vun ruộng bằng XUYNG-TÂN thì lúa tốt có thể gấp hai gấp ba.
Bất cứ ở tỉnh nào cũng có người đứng Đại-lĩnh.
Ai muốn hỏi điều gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong. (183, Avenue Paul Doumer (Phố Cửa-Đất).
Chúng tôi bán giá như sau này, hàng lấy tại nhà-máy ở Haiphong
2$ 00 một tấn PE. 19/21. Thứ bột đỏ vun ruộng chua.
2$. 60 một tấn PE. 5 Thứ bột này thông dụng để vun ruộng, ruộng ngoài 2078

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN
Chính-quán tại phố hàng Trống, số 30 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.
Đủ các cách tiện-lợi và dịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu
Bản-sạn thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại dễ tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.
Có xe Ô-TÔ cho các quí-khách đi giờ, hoặc đi các tỉnh
Giây nói số: 280 — hoặc số: 150
Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2080

BẠCH-THÁI-BƯỞI
CÔNG-TY
HẠNG TÀU SÔNG BIỂN
TÀU CHẠY PHIÊN khắp các ngọn sông Bắc-kỳ:
TÀU CHẠY VEN BIỂN Bắc-kỳ và Trung-kỳ:
TÀU CHO THUÊ cả chuyến:
TÀU HẢI THUYỀN và sà-lan:
Bản-ty cũng có bao cả hàng hóa xuất-cảng nhập-cảng
Ai cần điều gì xin hỏi tổng-cục tại Haiphong và các phân-ty tại Nam-định, Hanoi, Tuyên-quang, Việt-trì và Bến-thủy 2005

NỘI PHÁP-THƯƠNG TÂN-TẠI
Số 7, cạnh trường Y-viện
CÓ BÁN: Hai cái nhà chạt rộng kiểu mới, số 20, phố Ngọc-thanh định giá: . . . . . 2.200$00
CHO THUÊ: Một tòa cửa rộng 2.000 thước vuông ở đường Bobillot.
Một ty lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tượt đẹp và thanh nhã. Hàng nào cũng có giấy nam-đoan chắc chắn.
Ai muốn mua góp tháng hay thuê tậm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn tại. 2081

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ
MỖI tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư.
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên 5$00
Thực là một tập báo nói riêng về thương kinh-tế rất có ích cho lợi cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN
HAIPHONG
CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN:
Tàu BẠCH-THẠCH (JADE) chạy Hải-phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong
— GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định.
— ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng, Nam-định.
— TÂN-ĐỘ chạy Phố-lại (Sept Pagodes), Lâm.
— CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng Kiến-an.
— CHAMPAGNE chạy Hải-phòng Hongay.
— ĐỘ-SƠN chạy Hải-phòng, Hải-dương.
Những hàng hóa thì phải xếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành
Ai cần điều gì xin hỏi tổng cục tại Hải phòng
Phố Bonnal số 61 — Phố Tourane số 9
TÉLÉPHONE N° 861 2011

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM
Ed. MONTÈS
Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54
HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế
THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt
THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiên
SOLUTION R. HOLBÉ
2$ 50 một chai
Thuốc luật mới ai Muốn dùng thuốc này phải xin đơn quan Bảo-hộ người Pháp thì mới có thể mua được.
Gouttes « MÉTHARSINATE »
60 một lọ
Thuốc khoẻ; bán ăn-ngủ, mới sớm khỏe; muốn làm việc gì; dùng thuốc này hay; làm ăn
Máy thứ hàn-liệu hay bơn:
Các thứ thuốc pước dùng ly vào để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc SIROP PECTORAL để ho, cảm mới.
Thuốc LAO chỉ người lớn dùng được thôi
Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc nặng 1 2 ; 60 là 30 viên
thuốc thụt — 0 90 một chai
Chữa các chứng lậu: chẳng bị mới hay cũ; uống thuốc nhanh, quiquiống, mà thật thuốc bổ, chẳng có chất độc. Hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được rất nhiều người phải bệnh lậu.
Gouttes « VIRGINIE »
1$ 60 một lọ
Trị những bệnh chữa chỉ nhức: Kinh; người không gầy, hay khi bệnh kinh đau đớn mình, nhức, phong, phong, phong, nằng thì; nếp đi nước nên lấy lọt nước rễ trong mình rất đau bớn.
ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
ĐỒ MÔ-SẺ
Kính-hiển, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy ảnh, thuốc Citrate và thuốc Dumoure
Báo cáo và bán bạo kín
Bán cắt và bán lẻ
« THUỐC DẺRÉ »
0$ 90 một chai 1/4 litre
Trị bệnh giang mai khi à một lọng cả Dùng thuốc nên rồi thì nên nếu; thuốc này cho hợp no. Dùng thuốc khỏe rồi cũng như phải uống thuốc này thì mấy chốc khỏi liền được! Thuốc này rất hay, rất quí vì những bọ gì đều sạch sinh được, lại bổ nên cho người ai bệnh.
Muốn giang, thuốc này dùng một chứng thì nên mua một chai lớn litre. Giá có 2$ 50 mà thôi.

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn — Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-VINH